

HỒI 367

Dược Mã Kiều Đầu

Từ Tử Lăng cùng hai tên địa đầu trùng Tạ Gia Vinh và Tiểu Tu Minh ra khỏi tổng đàn. Ngoài phố náo nhiệt, đô hội phồn vinh, đèn đuốc sáng như ban ngày, quả không hổ là danh đô trong thiên hạ.

Bốn con đường chính của khu chợ hình chữ “cảnh” (井) đầy các tiệm hàng khác nhau. Ngoài các hàng thổ sản ra, những thứ trân quý khác cũng không phải hiếm. Tựu quán thực quán san sát hai bên đường. Người đi qua lại chen chen chúc chúc, nhiệt náo phi thường.

Bốc Đình đã có dặn dò đặc biệt nên cả hai người Tạ, Tiểu đều hết sức chiếu cố đến Từ Tử Lăng, tiếp đãi rất nhiệt tình.

Bước đi trên đường phố lát gạch phẳng lì, Từ Tử Lăng thả lỏng toàn thân, đảo mắt nhìn quanh tứ phía, chen chúc giữa dòng người đang xô đẩy lẫn nhau, cảm nhận cái không khí thái bình thịnh vượng ở Trường An.

Tiểu Tu Minh hỏi: “Nghe khẩu khí của Mạc huynh, thì dường như có người quen cũ ở Trường An thì phải, không biết quý hữu cao danh quý tính, gia cư ở đâu? Thử xem chúng ta có thể giúp được một tay hay không.”

Từ Tử Lăng quyết định thân nhiên hỏi thăm, liền đáp: “Bằng hữu này của ta tên là Lôi Cửu Chỉ, chỉ đến Trường An sớm hơn tiểu đệ có mấy ngày, giờ này chắc đang trú trong Đông Lai khách sạn ở phố Chu Tước gần Hoàng thành.”

Tạ Gia Vinh động dung nói: “Có phải là Lôi Cửu Chỉ được người ta xưng tụng Bắc Lôi Nam Hương không? Người này đồ thuật danh động thiên hạ, từng quyết chiến trên bàn đồ với Đại Tiên Hồ Phật ở Minh Đường Oa, mà chỉ thua có một bàn, nhưng năm đó đã hết sức nổi tiếng rồi.”

Từ Tử Lăng giờ mới biết năm đó Lôi Cửu Chỉ bị Đại Tiên Hồ Phật cho nếm thiệt thòi, không khỏi nhớ đến nữ nhi xinh đẹp Hồ Tiểu Tiên của y. Không muốn nói tiếp chuyện này nữa, bèn chuyển chủ đề sang một tòa kiến trúc đặc biệt hùng vĩ ở giữa Đông thị: “Đó là nơi nào vậy?”

Tiểu Tu Minh nói: “Đó là Đông Thị Thự, giờ Hòa Thị Thừa đang ở đó làm việc, quản lý tất cả chuyện mua bán ở khu chợ này, phàm là kẻ nào lấy thứ phẩm thay thượng phẩm, lấy giả đổi thật, bán hàng kém chất lượng hay bán thiếu cân, mà bị tra thực thì sẽ tịch thu hàng hóa, người thì bị phạt đòn. Bất luận Đông thị hay là Tây thị đều dùng một loại cân thống nhất do bọn họ cung ứng, nghiêm cấm tư chế, vật giá thị trường cũng do họ áp đặt một khung nhất định. Đây đều là những chính sách có lợi cho trăm dân mà Tần Vương phủ định ra. Lần này Quảng Thịnh Hàng muốn hắt cẳng Hung Xương Long để nâng cao giá muốn kiếm lợi đều tại có Kiến Thành Thái tử đứng sau chống lưng cho chúng thôi, tiền kiếm được đều dùng để mở rộng Trường Lâm Quân, chuyện này khiến ai ai cũng căm tức cả.”

Từ Tử Lăng càng hiểu được tại sao quan hệ phía sau giữa Quảng Thịnh Hàng và Hung Xương Long lại trọng đại như vậy, hơn nữa còn là trung gian phân minh, không thể hàm hồ, nên quyết tâm giúp đỡ Lý Thế Dân càng tăng lên gấp bội. Đặt mình vào vị trí của bách tính, gã mới hiểu tại sao Sư Phi Huyền chọn y làm bậc minh quân tương lai.

Tạ Gia Vinh nói: “Phía trên Đông Tây Thị Thự còn có Bách Tổng Thự, quản lý cả hai khu chợ, Đông thị trước mắt có năm ngàn căn tiệm, chia làm hơn hai trăm ngành nghề, có thể nói là thịnh vượng chưa từng có.”

Từ Tử Lăng nghe mà không khỏi le lưỡi, khu thị tập phồn có tường vây quanh với bốn con phố lớn nối liền tám cửa chợ này, chính đại biểu cho khí thế như mặt trời chính ngọ và sự thống trị hiệu quả cao của Lý phiệt, so với Đông Đô Lạc Dương của Vương Thế Sung thật không hề thua sút.

Ba người lúc này đi qua một dãy mấy chục gian tiệm tơ lụa, Tiểu Tu Minh vui vẻ nói: “Hàng tơ lụa và kim ngân khí của Trường An là nổi tiếng nhất, đặc biệt là tơ lụa thì danh động khắp thiên hạ rồi, vì vậy mới có câu “cây núi nam bị chặt hết, vải lụa cũng không tận.” Loại lụa thượng phẩm chỉ có các xưởng dệt của quan phủ mới làm được, chỉ riêng thợ dệt riêng cho các quý phi trong cung cũng hơn hai trăm người rồi.”

Tạ Gia Vinh có vẻ sành sỏi chỉ một miếng lụa bày trên sạp nói: “Đây là lụa được nhuộm bằng phương pháp in hoa, dùng kim chỉ thêu lên các hoa văn khác nhau, lúc nhuộm thì chỗ có hoa văn không tiếp xúc được với màu nhuộm nên sau khi nhấc lên, tháo chỉ ra, hoa văn vẫn giữ nguyên màu sắc, nên càng nổi bật.”

Từ Tử Lăng tâm tình thoải mái, hưng phấn lắng nghe, thuận miệng hỏi luôn: “Những tiệm này bao giờ mới đóng cửa thế?”

Tiểu Tu Minh nói: “Bình thường thì đã đóng cửa từ lâu rồi, có điều giờ sắp đến Tết, người người đều đi mua sắm chuẩn bị, dân các vùng phụ cận cũng đổ cả về Trường An, vì vậy nên thời gian mới kinh doanh mới kéo dài đến tận bây giờ.”

Tạ Gia Vinh thấp giọng nói: “Cổ Thiên Chương đã nhằm đúng thời cơ này mà gây chuyện. Trước mắt diêm thương qua lại giữa quan nội quan ngoại tuy có vài trăm nhà, nhưng chủ yếu vẫn là Hung Xương Long chúng tôi và Quảng Thịnh Hàng của hắn, gần nửa số muối của Trường An đều do hai nhà này cung cấp. Giờ thiên hạ đại loạn, quần hùng cát cứ, diêm tặc tung hoành khắp nơi, không có chút cân lượng với thể diện thì e là một bước cũng khó đi. Ở phương Nam hay vùng duyên hải thì coi muối không là gì, chứ ở đây lúc thiếu hàng, giá muối phải tính bằng hoàng kim ấy, vì vậy Tần Vương phủ rất trọng thị việc cung ứng muối này, bởi ảnh hưởng của nó đối với dân sinh thực sự quá lớn.”

Từ Tử Lăng nhớ lại chuyện mình cùng Khấu Trọng đi buôn lậu muối, rồi nhớ đến Đoàn Ngọc Thành sinh tử chưa rõ thể nào, cùng ba huynh đệ Song Long bang bị yêu nhân Âm Quý Phái hại chết, thù cũ hận mới, nhất loạt dâng lên đồn dập.

Ba người đi vào phố Quang Minh nối liền Xuân Minh môn và Kim Quang môn, đi về phía Hoàng thành.

Tiểu Tu Minh cười cười nói: “Hai bên Hoàng cung nhiều nhất là quan lại quyền quý, chủ yếu là muốn thân cận hoàng thất, vậy nên trạch đệ đều được tu sửa lại, thêm nữa ở đây mua bán cũng tiện lợi, vì vậy mấy phường ở phía bắc hai chợ Đông Tây đều được gọi là Kim Phường cả.”

Xe ngựa qua lại trên phố Quang Minh đều vô cùng hoa lệ, hành nhân cũng y áo đường hoàng, còn nơi Tiểu Tu Minh vừa chỉ thì trạch đệ viện lạc trùng trùng, cây cối um tùm rậm rạp, lầu các nguy nga, chỉ cần nhìn đã biết lời y vừa nói hoàn toàn không ngoa.

Dọc đường những điểm chốt giao thông quan trọng đều có Đường binh trấn thủ, giới bị thâm nghiêm, tất cả đều hết sức quy củ. Càng đến gần Hoàng thành, cấm vệ binh càng nhiều, đâu đâu cũng thấy, trạm canh san sát như cây rừng. Từ Tử Lăng thầm nhủ, mình và Khấu Trọng mà khiến người ta sinh nghi, hậu quả thật không thể tưởng tượng. Muốn tìm bảo tàng ở gần Dược Mã kiều trong tình trạng thế này, thật đúng không khác gì người điên nằm mộng.

Gã rất muốn thăm dò xem Dược Mã kiều ở đâu, nhưng đương nhiên cuối cùng cũng dồn nén được xung động bất trí này xuống.

Phía nam Hoàng thành có ba tòa thành môn, từ Đông sang Tây lần lượt là Thượng An môn, Chu Tước môn và Hàm Quang môn, mỗi thành môn đều nối liền với phố lớn trong thành, trong đó đương nhiên Chu Tước môn nằm chính giữa là nguy nga rộng rãi nhất, khí thế ngút trời, gồm ba môn đạo sâu đến trăm bộ. Ngự lâm quân canh cửa được gọi là Ngự Môn Lang, ngày đêm canh gác luân phiên, nghiêm mật vô cùng.

Nhìn tình thế trước mắt, Từ Tử Lăng thật không biết phải làm sao để gặp được Lý Uyên, dù thế nào thì cũng không thể vỗ ngực tự xưng mình là bằng hữu Bá Đạo Nhạc Sơn của Lý Uyên được. Tiểu Tu Minh chợt cười cười bảo: "Mạc huynh mới đến đây lần đầu, chắc là chưa biết quy củ ở đây phải không?"

Từ Tử Lăng hoang mang hỏi: "Quy củ gì vậy?"

Tiểu Tu Minh giải thích: "Quan phủ quy định không được dõm ngó vào Cung thành, kẻ nào vi phạm phạt ngồi tù một năm. Nếu ném đá vào cung hay treo qua tường thành sẽ bị xử treo cổ, cứ nhìn chăm chăm vào Hoàng thành như Mạc huynh vừa nãy, thì đã bị xem như phạm quy rồi đó."

Từ Tử Lăng ngạc nhiên nói: "Quy củ này do ai đặt ra vậy?"

Tạ Gia Vinh cười khở: "Đương nhiên là Thái tử Kiến Thành rồi, Tần vương đâu có tàn khốc đến vậy chứ, nhìn thêm một chút đã xem như người ta phạm tội rồi."

Ba người rẽ trái vào phố Chu Tước, bỏ Chu Tước môn lại sau lưng, Tiểu Tu Minh lại nói tiếp: "Mạc huynh coi như đến đúng lúc đó, nếu huynh đến vào lúc Đường quân đang giao chiến với phụ tử Tiết Cử thì còn phải nếm mùi hàng đêm bị cấm cửa nữa cơ. Mặt trời vừa lặn thì tất cả người đi đường đều phải trở về, đến khi trống báo hiệu trời sáng thì mới được ra ngoài, cuộc sống khô khan ấy chắc chắn sẽ làm huynh buồn đến chết đi được ấy. A!"

Đột nhiên y kéo tay áo Từ Tử Lăng, cùng Tạ Gia Vinh băng qua phố, tránh khỏi một đám hơn mười tên đại hán hoa phục cấm bào.

Từ Tử Lăng đảo mắt quan sát đám người kia, trầm giọng hỏi: "Là ai đó?"

Tiểu Tu Minh nói: "Giờ Trường An có ba đám ác nhân, được gọi là lưỡng đảng nhất liên, liên chính là Bắc Triệu liên, lưỡng đảng là Thái tử đảng và Quý Phi đảng. Vừa rồi chính là Trường Lâm Quân của Thái tử đảng, kẻ dẫn đầu gọi là Nhĩ Văn Hoán, võ công cao cường, thích nhất là sinh chuyện thị phi, chúng ta không xung đột với hắn thì hơn."

Tạ Gia Vinh cười lạnh nói: “Xem ra lại kết bè kết lũ đến Bình Khang Lý quậy phá rồi, nghe nói tối qua Nhĩ Văn Hoán vừa mới đánh nhau với người ta để tranh giành danh kỹ Xảo Xảo ở Bình Khang Lý đó.”

Tiểu Tu Minh lại giải thích: “Tất cả thanh lâu ở Trường An đều tập trung cả tại Bình Khang Lý, vì nơi này gần Bắc môn Trường An, nên còn gọi là Bắc Lý nữa.”

Tạ Gia Vinh húng chí cười cười nói tiếp: “Tối nay nếu Mạc huynh không vội đi thăm bằng hữu, chúng ta nhất định sẽ dẫn Mạc huynh đi hưởng thụ một chút phong nguyệt của Bắc môn Trường An. Đến rồi!”

oOo

“Cách! Cách!”

Khấu Trọng đang thi triển Nội Thị pháp, nghiên cứu quan hệ của Khí Hải huyết và toàn thân kinh mạch, trong lòng tin chắc rằng người mới hiểu thuật châm cứu chắc cũng mù mờ như gã bây giờ thôi, không ngừng đẩy từng tia chân khí từ nơi được mệnh danh là vùng tập trung chân khí này đi khắp các đại khiếu huyết, lòng tự nhủ mình nhận huyết đảm bảo tuyệt đối không kém các danh y chút nào. Nhưng tiếng gõ cửa đã làm gã giật mình trở lại hiện thực.

Gã bực dọc bò ra khỏi giường, hé cửa nhìn thử, thì một nữ tỳ rất xinh xắn đã nôn nóng thở hổn hển nói: “Nhị thiếu gia cho mời Mạc tiên sinh.”

Khấu Trọng ngăn người hỏi: “Chuyện gì vậy?”

Nữ tỳ đưa tay kéo áo gã, cuống cuống giải thích: “Không hiểu có phải phu nhân không chịu nổi sóng gió không mà chúng đầu đầu đã tái phát, còn nôn ọe mấy lần nữa, nhị thiếu gia mời tiên sinh lập tức đến xem bệnh cho người.”

Khấu Trọng thâm biết không thể thoái thác, nếu không sẽ lập tức có thêm một địch nhân trong Sa gia, chỉ đành theo ả ra khỏi phòng, bước tới bậc thang lên lầu, thuận miệng hỏi: “Tỷ tỷ xưng hô thế nào vậy?”

Nữ tỳ nhoẽn miệng cười quyến rũ, lườm gã một cái nói: “Tiểu tỳ là Ngọc Hà. Mạc tiên sinh thật có bản sự, nhị thiếu gia nhà chúng tôi xưa nay không chịu phục ai, vậy mà lại rất coi trọng tiên sinh, còn nói ngài tài kiếm văn võ, là bậc phi thường xuất chúng nữa.”

Khấu Trọng lấy làm vui vẻ, lòng tự nhủ thì ra nam nhân có chút bản lĩnh thì dễ lọt vào mắt xanh nữ nhân đến vậy, so với lúc đầu đến Sa gia, trên dưới đều tỏ vẻ khinh nhờn mình, so với thái độ tình tứ của tiểu tử này thì thật khác nhau một trời một vực.

Nói: “Ngọc Hà tử có thể đi mượn ngũ tiểu thư một bộ kim châm cho ta được không?”

Ngọc Hà dẫn gã đi lên, cười vui vẻ nói: “Sớm đã có người đi mượn rồi! Mạc tiên sinh thật cường tráng!”, vừa nói vừa khẽ đụng nhẹ bờ vai mềm vào gã. Khấu Trọng thoáng động lòng, rồi lại lập tức áp chế cảm giác xung động đó lại, thầm nhủ nếu mình dâm loạn trong Sa gia, đụng vào nữ tử xinh đẹp rõ ràng là thuộc về nhị thiếu gia này, chẳng những sẽ bị tam phu nhân Trình Bích Tố coi thường, mà còn ảnh hưởng đến trạng thái tâm không chướng ngại của gã nữa. Nghĩ đoạn gã đành làm bộ như một nam tử thô lỗ không hiểu chuyện phòng tình, cười hèn hếch nói: “Từ nhỏ đã có người gọi ta là Đại Dã Ngưu, người làm chuyện nặng nhọc, đương nhiên thân thể phải cường tráng một chút rồi.”

Ngọc Hà che miệng cười khúc khích nói: “Nữ nhân ai mà chẳng thích nam tử cường tráng khỏe mạnh chứ? Trong thô lỗ lại có ôn nhu, thật khiến người ta động lòng muốn chết đi được!”

Khấu Trọng nghe mà không khỏi trợn mắt le lưỡi, nữ tử mồm miệng trơn tuột như vậy gã mới gặp có lần đầu, e là chỉ cần hơi có phản ứng là đêm nay gã có thể thành hảo sự với ả ta cũng không chừng. Cũng may lúc này hai người đã đến trước cửa phong của tam thiếu gia Sa Thành Công. Sa Thành Công đích thân mở cửa đón gã vào trong, hai hàng lông mày nhíu chặt lại nói: “Mạc tiên sinh chớ trách, bệnh tình Mỹ Nga đột nhiên chuyển biến, thật không thể đợi đến sáng mai được.”

Khấu Trọng chỉ nhìn thần sắc khẩn trương của y còn lo lắng hơn khi biết phụ thân lâm bệnh thì đã biết Sa Thành Công này là hạng người gì. Gã chỉ vén màn bước vào, thấy bên giường đã có ba nữ tử, hai người chắc là sủng thiếp của Sa Thành Công, một người khác chính là ngũ tiểu thư Sa Chỉ Tinh, nàng đang ngồi cạnh giường bắt mạch cho Nga phu nhân. Thấy Khấu Trọng đến, Sa Chỉ Tinh liền đứng dậy nói: “Tẩu tẩu từ trước đã mắc chứng đau đầu, thêm nữa giờ lại phải đi thuyền vất vả, bất phục thủy thổ nên mới có tình trạng này, tiên sinh thử xem có cách nào trị được chứng đau đầu này không?”

Nga phu nhân mặt xanh môi trắng, hư nhược yếu ớt nằm trên giường, hơi thở ngắt quãng, người không biết chuyện có lẽ còn tưởng mạng nàng chẳng còn được bao lâu nữa cũng nên.

Khấu Trọng ngồi xuống vị trí Sa Chỉ Tinh vừa ngồi trong ánh mắt chờ đợi của chúng nhân, vẫn cảm thấy hơi ấm nằng lưu lại, trong lòng dâng lên cảm giác hết sức dị dạng. Nếu không phải giả làm đại phu, gã đừng hòng có cơ hội bước chân vào hương khuê của nữ nhân như vậy.

Khấu Trọng cũng làm bộ làm dạng, đặt hai ngón tay lên uyển mạch Nga phu nhân giống Sa Chỉ Tinh, lần lượt đẩy ra ba đạo chân khí, trong nháy mắt đã tuần du khắp cơ thể nằng, bất ngờ phát hiện ra vị Nga phu nhân tư dung tuyệt sắc này không những khí hư huyết nhược mà còn kinh mạch tắc nghẽn, nhưng còn tại sao bị đau đầu thì gã chẳng tài nào hiểu nổi.

Đầu gã cũng bắt đầu thấy đau thì chợt nghe ngũ tiểu thư thấp giọng nói với Sa Thành Công đang nôn nao lo lắng: "Nếu đả thông được lạc huyết ở Túc Quyết Âm Can kinh và Túc Thiếu Dương Đả kinh, làm trong ngoài quán thông, nói không chừng sẽ trị được bệnh đó."

Khấu Trọng đang định hỏi nằng xem hai lạc huyết đó nằm ở đâu, thì Sa Thành Công đã hỏi thay ga: "Lạc huyết là cái gì?"

Sa Chỉ Tinh đáp: "Lạc huyết là huyết vị là thập ngũ đại lạc và thập nhị kinh mạch giao hội, cùng nguyên huyết đối ngược trong ngoài."

Khấu Trọng lập tức tâm linh thần hội, ra lệnh: "Cầm kim lại đây!"

Một cơ thiếp của Sa Thành Công lập tức đưa hộp châm của Sa Chỉ Tinh cho gã, Khấu Trọng dụng tâm chọn một cây châm có đuôi lớn nhất, sai người đỡ Nga phu nhân ngồi dậy, rồi châm vào huyết Đại Trụy nằm trên Đốc mạch của nằng.

Sa Chỉ Tinh nhìn mà tròn mắt nhú mày, không biết chân khí của gã sớm đã "ám độ Trần Thương", đi qua Đốc mạch, rồi chia thành hai đường vào Túc Du mạch, đánh thông mọi điểm mà gã hoài nghi là huyết lạc.

Thân hình kiều my của Nga phu nhân khẽ rung lên, mở miệng kêu "A" một tiếng, sắc mặt chẳng những đỏ hơn rất nhiều, mà còn mở mắt ra nữa.

Tất cả đều kinh ngạc đến không thốt nên lời.

Khấu Trọng đã làm thì làm cho trót, chân khí thuận thế đi khắp các huyết mạch toàn thân nằng, thực hành đúng theo phương pháp trị liệu vừa mới nghĩ ra, tựa như sau khi bế môn khổ tư kỳ chiều, rồi lấy ra động thủ quá chiều với người khác vậy, nhất thời vô cùng

sung sướng. Có điều nếu không phải gã thân hoài chân khí Trường Sinh Quyết, bản thân đã là 'thánh dược' liệu thương thì công hiệu tuyệt đối không thể thần kỳ đến thế.

Khấu Trọng thu châm về thì chân khí Trường Sinh Quyết cũng đã vận hành được mười hai vòng đại chu thiên từ Bách Hội huyết trên đỉnh đầu đến Dũng Tuyền huyết dưới lòng bàn chân.

Sa Thành Công quan thiết hỏi: "Còn đau không?"

Nga phu nhân tựa như thoát thai hoán cốt biến thành một người khác, mừng rỡ reo lên: "Thần kỳ thật! Đa tạ tiền sinh! Thiếp thân không những hết hẳn đau đầu, mà còn khỏe mạnh phần chần hơn trước cả trăm lần ấy."

Khấu Trọng nghe Sa Thành Công cảm tạ rồi rít, thấy mình như biến thành thần y thật, ngấm ngấm thích thú hưởng thụ cảm giác hoan hỉ khi trợ giúp người lúc nguy nan.

oOo

Tiểu Tu Minh vào nói chuyện với điểm tiểu nhị mấy câu rồi quay lại cười cười bảo: "Lần này xem ra Mạc huynh không đến Bình Khang Lý mở mang kiến thức cũng không được rồi. Nửa canh giờ trước Lôi huynh đã đi khỏi đây, dặn lại nếu có bằng hữu đến hỏi thăm thì bảo đến Lục Phúc đồ phường ở Bình Khang Lý mà tìm y."

Từ Tử Lăng lắc đầu nói: "Tối nay ta mệt quá rồi! Có thể dặn điểm tiểu nhị thông tri cho y biết là sáng sớm mai ta sẽ đến cùng y ăn sáng không?"

Tiểu Tu Minh gật đầu đáp ứng rồi quay vào dặn dò tiểu nhị, sau đó ba người lại quay trở về phố Chu Tước.

Tạ Gia Vinh húng chí nói: "Nếu không phải Mạc huynh mệt mỏi vì đi đường xa, đêm nay nhất định chúng ta phải cùng huynh đến Bắc Lý tầm hoan tác lạc một phen! Hà! Chuyện này để tối mai vậy, giờ chúng ta tìm tửu quán nào đó uống một hai ly được không?"

Tiểu Tu Minh cũng vui vẻ nói: "Lựa chọn hàng đầu đương nhiên là Phúc Tự lâu nổi tiếng là Tây thị Đệ nhất lâu rồi, lầu ba phong cảnh là đẹp nhất, bàn kê phía đông còn ngắm được phong cảnh cùng mọi người ở cả phố Vĩnh An và Dược Mã kiều nữa."

Từ Tử Lăng giật thót mình thốt lên: "Dược Mã kiều?"

Tiểu Tu Minh cười cười nói: “Cũng có người gọi là Phú Quý kiều, vì hai bờ đều là nơi các phú thương quyền quý cư ngụ, nơi này rất gần Tây thị.”

Từ Tử Lăng đột nhiên có cảm giác mình vừa lại gần Dương Công Bảo Khố thêm một bước, trong lòng không hiểu sau lại rất mâu thuẫn, cùng hai người Tiểu, Tạ rẽ phải vào con phố nằm giữa Khai Hoa phường và An Nhân phường, đến phố An Hoa song song với phố Chu Tước, nối liền Phương Lâm môn ở thành Bắc và An Hoa môn ở thành Nam.

Ánh đèn rực rỡ ở Tây thị làm cả cùng phụ cận sáng như ban ngày, hành nhân xe ngựa đi lại nhiệt náo phi thường.

Đi qua Diên Khang phường, bọn họ rẽ trái sang phố Vĩnh An. Kênh Vĩnh An rộng hơn mười trượng cắt ngang đường Nam Bắc chảy róc rách phía trước. Một cây cầu hùng vĩ bắc qua nối liền đôi bờ kênh.

Kênh Vĩnh An song song với phố Vĩnh An, bên dưới thuyền đi thuyền lại như mắc cửi, bên trên cầu xe ngựa liên miên bất tuyệt, bốn bề đều là hào hoa trạch viện, giữa chốn phồn hao đô hội này, lấy đâu ra dấu tích của Dương Công Bảo Khố cơ chứ?

Tiểu Tu Minh đột nhiên thấp giọng nói: “Đúng là oan gia ngõ hẹp!”

Từ Tử Lăng giật mình sức tỉnh khỏi suy tư về Dương Công Bảo Khố, nhìn ra phía trước. Chỉ thấy hơn mười đại hán Trường Lâm Quân do Nhĩ Văn Hoán dẫn đầu đang bước xuống cầu, lần này đúng là muốn tránh cũng không xong.

- o O o -